

Bản án số: 90/2019/HS-PT

Ngày: 21 - 8 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thanh Vân.**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ;**

2. Bà **Nguyễn Thị Sâm Hương;**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2019/TLPT-HS ngày 15 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2019/HS-ST ngày 11 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn M (*Tên gọi khác là T*), sinh năm 1980, tại G, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B và bà: Võ Thị D; Vợ: Đã ly hôn; Con: 01 người;

Tiền án:

+ Lần 01: Bản án số 73/2007/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2007 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn M 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 9 năm 2007 về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện, giao thông đường bộ.

+ Lần 2: Tại Bản án số 33/2012/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Tòa án nhân dân thị xã G, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 138 ; điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản và 02 năm 06 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng cộng là 03 năm 06 tháng tù,

thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2011, chấp hành xong ngày 30 tháng 3 năm 2015.

+ Lần 03: Tại Bản án số 33/2015/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2015, chấp hành xong ngày 28 tháng 9 năm 2018.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23 tháng 02 năm 2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án có 02 bị hại không kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 23 tháng 02 năm 2019, Nguyễn Văn M đi bộ xung quanh khu nội ô thị xã G để tìm kiếm tài sản sơ hở lấy trộm. Khi đến nhà anh Đào Văn P thì nhìn thấy có 01 chiếc xe ba gác đang đậu không người trông coi nên lén lút đi vào lấy leo lên đạp chạy về hướng cầu Mỹ Lợi, trên đường đi đến khu nhà trọ Thu Thủy thuộc ấp X, xã T thì nhìn thấy chiếc xe đạp màu trắng đã qua sử dụng của chị B không người trông coi nên lén lút lấy bỏ lên xe ba gác chạy ra hướng cầu Mỹ Lợi, đi được một đoạn thì bị người dân nghi ngờ, chặn lại hỏi, Nguyễn Văn M hoảng sợ bỏ chạy và bị bắt giữ.

Theo kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã G thì xe ba gác trị giá 850.000 đ và xe đạp trị giá 500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 11 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 23 tháng 02 năm 2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/06/2019, bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn M** trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo M cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo K mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn M** đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 13 giờ, ngày 23 tháng 02 năm 2019, bị cáo đi bộ xung quanh khu nội ô thị xã G để tìm kiếm tài sản sơ hở lấy trộm. Sau đó lấy trộm của anh Đào Văn P 01 chiếc xe ba gác đạp và lấy của chị B một chiếc xe đạp màu trắng đã qua sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Theo kết luận định giá số 02/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã G thì xe ba gác trị giá 850.000 đ và xe đạp trị giá 500.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ xấu tham lam, muốn có tiền tiêu xài khỏi phải lao động, bị cáo đã cố ý trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo, chẳng những xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi này cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân xử phạt bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù là tương xứng mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Quá trình từ khi xét xử sơ thẩm đến nay, bị cáo không có phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn M.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 11 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/02/2019.

2/ Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm;

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã G, tỉnh TG;
- VKSND thị xã G, tỉnh TG;
- Công an thị xã G, tỉnh TG;
- THADS thị xã G, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân